

Nâng cao xuất khẩu hàng nông sản chủ lực của Thái Lan: bài học kinh nghiệm cho tỉnh Bắc Giang

Nguyễn Văn Tuấn

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang

Các mặt hàng nông sản chủ lực như vải thiều, mỳ chũ, gà đồi, chè, lạc của tỉnh Bắc Giang...đã xuất khẩu đi được nhiều nước trong khu vực và trên thế giới. Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay, xuất khẩu hàng nông sản chủ lực của tỉnh Bắc Giang vẫn chưa thực sự tương xứng với tiềm năng và phải đứng trước rất nhiều khó khăn, thách thức. Do đó, cần tới các giải pháp hữu hiệu hơn nữa để đưa xuất khẩu hàng nông sản chủ lực của tỉnh phát triển lên một tầm cao mới.

1. Mở đầu

Xuất khẩu hàng nông sản chủ lực là một trong những thế mạnh của tỉnh Bắc Giang, nó đóng góp rất lớn vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Với lợi thế là tỉnh miền núi trung du có dòng bằng phì nhiêu xe kẽ, tỉnh Bắc Giang có rất nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển đa dạng các loại cây trồng, vật nuôi, tạo ra một thị trường hàng nông sản chủ lực phong phú, tạo tiền đề cho xuất khẩu hàng nông sản chủ lực của tỉnh phát triển.

Thái Lan là nước có nhiều điều kiện về phát triển nông nghiệp tương đồng với Việt Nam (Thái Lan với Việt Nam nói chung, với tỉnh Bắc Giang nói riêng đều nằm chung khu vực địa lý, đều có nguồn nhân công giá rẻ với chi phí thấp, trình độ phát triển của nông dân chưa cao, nông nghiệp chiếm tỷ trọng lớn...), do đó những kinh nghiệm xuất khẩu hàng nông sản chủ lực của Thái Lan sẽ giúp cho Việt Nam nói chung, tỉnh Bắc Giang nói riêng đưa ra được các giải pháp tận dụng được hết tiềm năng của mình để nâng cao xuất khẩu nông sản cho địa phương, đặc biệt là nông sản trái cây.

2. Một số giải pháp mà Thái Lan đối với nông sản trái cây để nâng cao giá trị xuất khẩu

Một là, Thái Lan coi ứng dụng công nghệ khoa học hiện đại trong sản xuất và nuôi trồng là chìa khóa then chốt. Nhằm đáp ứng các yêu cầu ngày càng khắt khe của các nước nhập khẩu hoa quả Thái Lan, Thái Lan đầu tư vào cải tiến và ứng dụng các kỹ thuật, công nghệ tiên tiến nhất trong sản xuất và nuôi trồng trái cây chủ lực. Bên cạnh đó, do diện tích đất nông nghiệp có hạn nên Thái Lan tập trung theo hướng cải tạo đất trồng, lai tạo ra các giống cây mới có khả năng thích ứng với những vùng đất canh tác bạc màu, khô hạn. Bên cạnh đó, Thái Lan cũng rất chú trọng sản

xuất trái cây sạch thông qua việc sử dụng các loại phân bón sach như phân hữu cơ, phân vi sinh. Ngoài ra, Thái Lan chú trọng nâng cao trình độ sản xuất nông nghiệp cho người dân. Các lớp đào tạo kĩ thuật canh tác, nuôi trồng nông sản nói chung, trái cây nói riêng được tổ chức rộng khắp trên cả nước. Nội dung của các khóa đào tạo này hướng dẫn cho người nông dân về kỹ thuật canh tác, chuyển giao công nghệ liên tiến cũng như phổ biến cho người dân về những yêu cầu khắt khe của các nước nhập khẩu hàng nông sản Thái Lan, qua đó nâng cao nhận thức và trách nhiệm cho người nông dân trong hoạt động xuất khẩu hàng nông sản chủ lực.

Thứ hai, cập nhật các xu hướng tiêu dùng mới và điều chỉnh để kịp thời thích nghi. Xu hướng tiêu dùng phổ biến hiện nay trên thế giới đổi với mặt hàng trái cây là trái cây sạch, không bị nhiễm thuốc trừ sâu hay các nhuộm các loại hóa chất khác, phát triển tự nhiên và không gây hại tới sức khỏe của con người. Hơn nữa là sản phẩm trái cây được canh tác, nuôi trồng mà không gây nguy hại tới môi trường. Chính phủ Thái Lan kiểm soát ngặt nghèo quy trình sản xuất trái cây thân thiện với môi trường, kiểm soát khâu đầu vào và đầu ra của nông sản trái cây chủ lực. Những nông trại hay hợp tác xã và người dân trồng trái cây vi phạm các tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường sẽ bị xử lý nghiêm.

Thứ ba, tập trung tối ưu hóa chi phí sản xuất trái cây chủ lực để hạ giá bán. Là nước xuất khẩu nông nghiệp hàng đầu trong khu vực và trên thế giới, xuất khẩu trái cây chủ lực Thái Lan được đầu tư một cách bài bản từ việc tự chủ các yếu tố đầu vào cho đến các yếu tố đầu ra. Nhờ đó, sản phẩm trái cây chủ lực của Thái Lan có giá thành khá rẻ so với các quốc gia trong khu vực và trên thế giới.

Thứ tư, thực hiện chính sách trợ giá nông sản chủ lực cho nông dân. Nông dân Thái Lan được chính phủ

hỗ trợ rất lớn. Họ được vay ưu đãi vốn để nuôi trồng sản xuất, đồng thời được ưu đãi mua bảo hiểm, ngoài ra còn được miễn thuế nông nghiệp. Chính phủ cũng hỗ trợ người nông dân từ khâu tiếp thị tới tiêu thụ sản phẩm. Chẳng hạn Chính phủ phối hợp với các hiệp hội nông dân và doanh nghiệp các địa phương thường xuyên tổ chức các hội chợ giới thiệu sản phẩm trái cây chủ lực của các địa phương, liên kết người nông dân với doanh nghiệp và người tiêu dùng, đóng bộ hóa các chính sách để bảo đảm tính liên thông từ khâu gieo trồng, sản xuất đến bao bì tiêu xuất khẩu và giám sát ro cho người nông dân. Đặc biệt, chính phủ trợ giá cho nông dân đối với sản phẩm trái cây chủ lực do đây là mặt hàng nhạy cảm, có thời gian sử dụng không dài như các mặt hàng khác và cách thức vận chuyển cũng như bảo quản cũng phức tạp hơn các loại mặt hàng khác. Khi giá thị trường thấp, Chính phủ đã dùng ngân sách bao tiêu nông sản cho nông dân. Việc trợ giá nông sản không chỉ thực hiện ở việc mua nông sản với giá ưu đãi, mà nông dân trồng trái cây còn được hưởng những ưu đãi như mua phân bón với giá thấp, miễn cước vận chuyển phân bón, được cung cấp giống mới có năng suất cao, được vay vốn lãi suất thấp từ ngân hàng nông nghiệp,... Thái Lan cũng hỗ trợ về giá cho nông dân trồng 5 loại cây chủ lực là sầu riêng, nhãn, vải, măng cụt và chôm chôm. Để thực hiện tốt chính sách hỗ trợ này, Chính phủ Thái Lan sử dụng các chuyên viên cao cấp phụ trách chương trình với nhiệm vụ giám sát từ việc sản xuất, phân phối, chế biến, giá cả cho đến tìm thị trường xuất khẩu mới.

Thứ năm, trái cây chủ lực của Thái Lan được chú trọng từ khâu mẫu mã sản phẩm tới da dạng hóa sản phẩm. Trái cây chủ lực của Thái Lan như xoài, sầu riêng, dưa... không chỉ đáp ứng về chất lượng mà còn đẹp về màu mà, hình thức, tạo sự bất ngờ và thu hút người tiêu dùng. Thái Lan nghiên cứu, chọn lựa các sản phẩm trái cây có tiềm năng sản xuất và tiềm năng thị trường cao. Từ đó, tiến hành xây dựng và vận hành các tổ chức tập thể thực sự của người sản xuất kinh doanh các sản phẩm sẽ đăng ký nhãn hiệu cộng đồng và các tổ chức này phải được tham gia ngay từ đầu quá trình xây dựng thương hiệu. Chính phủ cũng tạo điều kiện cho người sản xuất/doanh nghiệp sử dụng nhãn hiệu cộng đồng và lưu thông sản phẩm. Bên cạnh đó, chính phủ xây dựng chiến lược xúc tiến thương mại và phát triển thị trường ngắn hạn và dài hạn nhằm hỗ trợ các nông sản. Qua đó, các loại trái cây được gắn tem mác rõ ràng, ghi rõ nguồn gốc xuất xứ, thời hạn sử dụng, các tiêu chuẩn đạt được, thông tin cho người tiêu dùng biết về lợi ích sức khỏe của từng loại trái cây. Chính phủ Thái Lan giám sát chặt chẽ và nghiêm túc việc gắn mác các sản phẩm xuất khẩu, từ đó tạo uy tín cho sản phẩm khi ra thị trường.

Thứ sáu, thiết lập các kênh phân phối rộng khắp các quốc gia trong khu vực và trên thế giới. Nhằm thúc đẩy giá trị xuất khẩu hàng trái cây chủ lực của mình, Thái Lan tận dụng các mối quan hệ ngoại giao với tất cả các quốc gia trong khu vực và trên thế giới. Thông qua các cơ hội hợp tác ngoại giao, chính trị với các nước bạn, Thái Lan tận dụng các cơ hội để phát triển thương mại, giới thiệu các mặt hàng xuất khẩu của mình, tìm các đầu mối phân phối hàng Thái Lan ở các nước để từ đó thúc đẩy ngành xuất khẩu trái cây chủ lực phát triển trên phạm vi ngày một mở rộng.

Thứ bảy, chính phủ Thái Lan luôn sẵn sàng hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu trái cây chủ lực. Những hỗ trợ ở đây có thể là hỗ trợ về vốn như ưu đãi cho các doanh nghiệp vay để mở rộng sản xuất, xây dựng các cơ chế ngân hàng, cơ chế bảo hiểm cho doanh nghiệp nhằm giảm thiểu rủi ro cho doanh nghiệp trong lĩnh vực xuất khẩu này.

3. Một số bài học kinh nghiệm cho tỉnh Bắc Giang

Bắc Giang là tỉnh có diện tích trồng cây ăn quả lớn nhất miền Bắc. Trái cây cùng là loại nông sản chủ lực đặc trưng rõ nét nhất của địa phương này. Khó khăn, thách thức của tỉnh Bắc Giang trong xuất khẩu trái cây chủ lực trong giai đoạn hội nhập và nền kinh tế 4.0 chính là vẫn để chất lượng mặt hàng, việc chế biến để nâng cao giá trị và thị trường tiêu thụ của cây ăn quả. Vì vậy nhiều là trái cây chủ lực nổi tiếng của tỉnh Bắc Giang nhưng trong một thời gian dài, nông dân địa phương chỉ dọc canh cây ăn quả này, chưa chủ động được dàu ra cho nông sản và việc chế biến quả vài thiều cũng còn nhiều hạn chế. Từ những bài học của Thái Lan, có thể rút ra một số kinh nghiệm cho tỉnh Bắc Giang để nâng cao giá trị xuất khẩu trái cây chủ lực trên địa bàn tỉnh như sau:

Thứ nhất, đầu tư và ứng dụng khoa học -công nghệ hiện đại trong sản xuất và nuôi trồng trái cây là mẫu chốt để sản phẩm trái cây chủ lực của Bắc Giang có thể cạnh tranh trên thị trường xuất khẩu trái cây chủ lực khu vực và thế giới.

Trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, khoa học công nghệ là chìa khóa giúp sức cạnh tranh của các mặt hàng có bước tiến lảng vọt. Các kỹ thuật nuôi trồng và sản xuất hiện đại giúp tiết kiệm thời gian, sức người, sức của mà vẫn đảm bảo hiệu quả sản xuất vượt trội. Hơn thế nữa, hiện nay phát triển hàng nông sản sạch có ứng dụng công nghệ cao là xu hướng tất yếu và là hướng đi đúng đắn, lâu dài. Các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh Bắc Giang cũng phải theo xu hướng đó nếu muốn tồn tại bền vững và cạnh tranh lâu dài được với sản phẩm của các địa phương khác trên cả nước và trên thế giới. Tiêu chí lựa chọn sản phẩm của các nước ngày một khắt khe, nếu hàng nông sản chủ lực không đảm bảo các yếu tố

dầu vào khát khe đó thì con đường xuất khẩu sẽ dần thu hẹp lại. Chẳng hạn như với thị trường các nước thuộc Liên minh Châu Âu, các sản phẩm trái cây phải đáp ứng các yêu cầu về tuân thủ các tiêu chuẩn về chất độc hại, dư lượng kháng sinh, dư lượng thuốc trừ sâu... Nếu không ứng dụng công nghệ trong sản xuất nông nghiệp thì người dân rất khó do lường các chỉ tiêu này. Từ đó, khó cho ra các sản phẩm trái cây đạt chất lượng một cách chuẩn xác, kéo theo lình cạnh tranh giảm và không thu hút các quốc gia nhập khẩu. Bên cạnh đó, phải chú trọng quy trình sản xuất thân thiện với môi trường. Trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, việc khai thác quá mức một loại cây trồng vẫn còn diễn ra, gây ra những tác hại nghiêm trọng tới môi trường, đất trồng cây, nước tưới cây... Điều này đồng nghĩa với việc phát triển không bền vững. Do đó, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, nuôi trồng song song với đảm bảo yếu tố thân thiện với môi trường là bài học cần phải thực hiện ngay.

Thứ hai, chính phủ cần có các giải pháp kết hợp với chính quyền các địa phương để hỗ trợ người nông dân sản xuất, nuôi trồng và tiêu thụ trái cây chủ lực. Từ bài học của Thái Lan, có thể thấy chính phủ Thái Lan rất chú trọng tới lợi ích của người nông dân. Nông dân Thái Lan được hỗ trợ vay vốn, được hỗ trợ giới thiệu sản phẩm, được trợ giá sản phẩm chủ lực... Nông dân cũng được chính phủ quan tâm để nâng cao trình độ sản xuất. Từ đó người nông dân có thể an tâm chuyên tâm sản xuất, cho ra thị trường các sản phẩm trái cây chủ lực đạt chất lượng cao, sản lượng tối, đáp ứng được các tiêu chuẩn khắt khe của các quốc gia nhập khẩu. Đây là kinh nghiệm mà không chỉ có chính quyền tỉnh Bắc Giang mà cần có sự tham gia của chính phủ Việt Nam thì mới nâng cao được giá trị xuất khẩu hàng nông sản nói chung lên tầm cao mới.

Thứ ba, tập trung tối ưu hóa chi phí sản xuất trái cây chủ lực để hạ giá bán. Nhờ chủ động trong cả chu trình từ khâu dầu vào tới khâu đầu ra, Thái Lan mang ra thị trường trái cây những sản phẩm chất lượng cao với giá thành rẻ, qua đó thu hút các nhà nhập khẩu và tạo tính cạnh tranh cao cho sản phẩm trái cây Thái Lan. Tỉnh Bắc Giang có lợi thế lớn về điều kiện địa hình, đất đai, khí hậu để sản xuất một số mặt hàng trái cây chủ lực với số lượng lớn, chất lượng thơm ngon, đặc biệt. Thế nhưng khâu đầu ra lại chưa chắc chắn. Để tiêu thụ các sản phẩm trái cây chủ lực, Bắc Giang cần kết nối với các doanh nghiệp trong và ngoài nước, đồng thời hình thành các mô hình liên kết chuỗi sản xuất và phân phối sản phẩm, đảm phán với hàng trăm chợ truyền thống trên cả nước, các chợ đầu mối để mở rộng kênh tiêu thụ nông sản cho nông dân.

Thứ tư, bài học về xây dựng giá trị thương hiệu, mẫu mã sản phẩm. Bài học xây dựng thương hiệu tuy

không mới nhưng không thể thiếu cho bất cứ sản phẩm nào muốn được tiêu thụ và xuất khẩu ra bên ngoài. Đây cũng là bài toán đặt ra cho không chỉ người sản xuất, chính quyền địa phương mà còn cho cả các bộ, ban ngành liên quan. Xây dựng thương hiệu trái cây chủ lực phải có sự liên kết đồng bộ từ trên xuống dưới. Người sản xuất phải được giám sát thực hiện đúng theo các tiêu chuẩn đề ra từ trên xuống. Người kiểm định chất lượng các sản phẩm phải đảm bảo tính liêm minh, khát khe... Bên cạnh đó, tỉnh Bắc Giang cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền và truyền thông về nông sản của tỉnh cho người tiêu dùng trong nước, chính quyền địa phương và người sản xuất sản phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng. Xây dựng quy hoạch sản xuất mang tính tổng thể trên cơ sở chất lượng sản phẩm gắn với các điều kiện sinh thái đặc thù. Các tem mác gắn trên sản phẩm phải đảm bảo phản ánh đúng chất lượng của sản phẩm./.

Tài liệu tham khảo

Peerapan Suwannarat (2015), Agricultural Productivity and Poverty Reduction in Thailand (Sản xuất nông nghiệp và giảm đói nghèo ở Thái Lan), Faculty of Economics, Thammasat University.

Overseas Development Institute (2011), Thailand's progress in agriculture: Transition and sustained productivity growth (Thành công trong phát triển nông nghiệp Thái Lan: chuyển đổi và tăng trưởng năng suất bền vững).

Thanasuwit Thabhiranrak (2018), Marketing Strategies and Brand Building for Agricultural Products: A Case of the Village Funds in Eastern Region of Thailand (Chiến lược marketing và xây dựng thương hiệu nông sản: Nghiên cứu trường hợp nông sản vùng phía đông Thái Lan).

Sý Quyết (2019), Nâng giá trị cho nông sản chủ lực, báo Bắc giang, website baobacgiang.vn

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang, Quyết định về việc phê duyệt danh mục các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng, tiềm năng tỉnh Bắc Giang năm 2017, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Quyet-dinh-1517-QD-UBND-2017-Danh-muc-san-pham-nong-san-chu-luc-dac-trung-Bac-Giang-361043.aspx>